

BÁO CÁO

**sơ kết 03 năm thực hiện Chỉ thị số 22-CT/TU ngày 03/4/2017
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả
phong trào thi đua "*Dân vận khéo*"**

Ngày 03/4/2017, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 22-CT/TU về đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả phong trào thi đua "*Dân vận khéo*" (viết tắt là *Chỉ thị 22*). Sau khi có Chỉ thị 22 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện, sau 03 năm tổ chức thực hiện đạt nhiều kết quả tích cực.

I. Tình hình chung

Trong 03 năm qua, kinh tế - xã hội của tỉnh đạt được nhiều kết quả, hầu hết các chỉ tiêu đều đạt và vượt so với kế hoạch đề ra; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân từng bước được nâng cao. Công tác cải cách hành chính được quan tâm, việc sắp xếp tổ chức trong các đơn vị hành chính, sự nghiệp bước đầu có kết quả. Môi trường đầu tư, kinh doanh được cải thiện, thu hút đầu tư duy trì ở mức khá, doanh nghiệp đăng ký thành lập mới tăng; đối thoại giữa chính quyền với doanh nghiệp được tăng cường, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc tạo điều kiện cho doanh nghiệp đầu tư và phát triển. Công tác đền ơn, đáp nghĩa, an sinh xã hội được quan tâm với nhiều hoạt động thiết thực, ý nghĩa; giáo dục và đào tạo, Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân, văn hoá, thể dục thể thao được nâng lên. An ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững.

Công tác xây dựng Đảng đạt nhiều kết quả quan trọng; năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng được nâng lên. Ban dân vận cấp ủy đã kịp thời tham mưu các cấp ủy đảng lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác dân vận. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từng bước đổi mới nội dung và phương thức hoạt động; tích cực chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đoàn viên, hội viên và nhân dân. Phong trào thi đua "*Dân vận khéo*" được triển khai thực hiện trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, có nhiều mô hình, điển hình được nhân rộng, tạo sự đồng thuận, hưởng ứng tích cực của các tầng lớp nhân dân.

Tuy nhiên, trong thời gian qua, tỉnh ta vẫn còn những tồn tại, khó khăn: cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng định hướng nhưng chưa có bứt phá; tình trạng được mùa mất giá do ảnh hưởng bởi yếu tố thị trường tiêu thụ trong sản xuất nông nghiệp chưa được khắc phục; đặc biệt, trong quý I năm 2020, dịch Covid-19 diễn ra đã có tác động nhiều mặt tới tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh nói chung cũng như các hoạt động sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ, vận tải, xuất nhập khẩu hàng hóa nói riêng, nhất là lĩnh vực dịch vụ, du lịch và các mặt hàng nông sản. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng phục vụ các dự án trọng điểm được quan tâm chỉ đạo nhưng hiệu quả chưa cao. Tình trạng khai thác trái phép khoáng sản (cát, sỏi) đã được tập trung chỉ đạo, chấn chỉnh nhưng có nội dung vẫn còn vi phạm... Vấn đề vệ sinh môi trường, nhất là việc xử lý rác thải còn nhiều lung tung, bất cập. Tranh chấp, khiếu kiện liên quan đến đất đai, ô nhiễm môi trường còn diễn biến phức tạp. Công tác phối hợp hoạt động giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị có lúc, có việc còn thiếu đồng bộ, hiệu quả chưa cao. Tình hình trên đã ảnh hưởng đến tư tưởng, tâm trạng, niềm tin của một bộ phận nhân dân, đòi hỏi công tác tuyên truyền vận động quần chúng nói chung và triển khai thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” nói riêng phải được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, thường xuyên.

II. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo; quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Xác định công tác dân vận là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tập trung triển khai, thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” gắn với xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính, đổi mới công tác tiếp dân và đối thoại với dân, dân vận trong cơ quan nhà nước, xây dựng hệ thống chính trị¹...

2. Công tác quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện

2.1. Công tác quán triệt, tuyên truyền

Sau khi Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị 22, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy kịp thời quán triệt, phổ biến nội dung về phong trào thi đua

¹ Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chỉ thị số 22-CT/TU ngày 03/4/2017 về đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”; Quyết định số 1575-QĐ/TU ngày 10/6/2019 về ban hành Quy chế Bí thư Tỉnh ủy tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của dân; Công văn số 4156-CV/TU ngày 03/02/2020 về triển khai công tác dân vận năm 2020 với chủ đề “*Năm Dân vận khéo*” trọng tâm là dân vận trong các cơ quan hành chính nhà nước.

"*Dân vận khéo*" cho cán bộ lãnh đạo chủ chốt, trưởng, phó các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, cán bộ chủ chốt các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy. Các cấp ủy, tổ chức đảng đã quán triệt nội dung Chỉ thị 22 cho cán bộ chủ chốt và đảng viên. Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đã tổ chức quán triệt trong cán bộ, đoàn viên, hội viên, đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền về nội dung của Chỉ thị 22 và những kiến thức, kỹ năng, phương pháp tuyên truyền về phong trào thi đua "*Dân vận khéo*".

Các cơ quan thông tấn, báo chí²; Cổng thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh; Sở Thông tin - Truyền thông và các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh đã kịp thời đưa tin, tuyên truyền về việc học tập, quán triệt, thực hiện Chỉ thị 22 và phong trào thi đua "*Dân vận khéo*" đến với đông đảo nhân dân trong tỉnh.

Ban Dân vận Tỉnh ủy đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo hưởng ứng, phát động Cuộc thi báo chí viết về tám gương "*Dân vận khéo*"³. Thông qua cuộc thi, kịp thời phản ánh, tuyên truyền cụ thể, trực quan các mô hình, điển hình "*Dân vận khéo*" có hiệu quả để làm cơ sở nhân rộng trên địa bàn tỉnh⁴.

2.2. Việc triển khai thực hiện

Thực hiện Chỉ thị 22, Ban Dân vận Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 51-KH/BDVTU ngày 17/4/2017 về phát động phong trào thi đua "*Dân vận khéo*" đến năm 2020 và Hướng dẫn số 04-HD/BDVTU ngày 17/4/2017 về xây dựng, công nhận mô hình, điển hình "*Dân vận khéo*" để các địa phương, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện. Trên cơ sở đó, các địa phương, đơn vị đó cụ thể hóa việc tổ chức thực hiện sát với đặc điểm, tình hình của từng địa phương, đơn vị. Hàng năm, Ban Dân vận Tỉnh ủy cùng với Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, các sở, ban ngành liên quan ký kết chương trình phối hợp về công tác dân vận, trên cơ sở đó tiến hành triển khai các nội dung phối hợp cụ thể theo nhiệm vụ công việc của từng năm.

² Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Ngãi đã mở chuyên mục "*Dân vận khéo*" (mỗi tuần 01 số) để tuyên truyền, giới thiệu những cách làm hay, việc làm tốt, những mô hình, điển hình "*Dân vận khéo*" trên các lĩnh vực đời sống xã hội và đã tạo ra sức lan toả rộng rãi đến các tầng lớp nhân dân.

³ Công văn số 3418-CV/TU ngày 28/01/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về hưởng ứng Cuộc thi báo chí viết về tám gương "*Dân vận khéo*" năm 2019. Ban Dân vận Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 88-KH/BDVTU ngày 19/02/2019 để triển khai thực hiện Cuộc thi báo chí viết về tám gương "*Dân vận khéo*", giai đoạn 2017-2020 theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

⁴ Trong năm 2019, qua quá trình phát động và tổ chức sơ tuyển đã chọn được 15 tác phẩm để tham gia Cuộc thi, bao gồm: 04 tác phẩm truyền hình, 01 tác phẩm phát thanh, 07 tác phẩm báo in, 03 tác phẩm báo điện tử. Trong tổng số 15 tác phẩm gửi tham dự Cuộc thi báo chí viết về tám gương "*Dân vận khéo*" đã có 03 tác phẩm được chọn vào vòng chung khảo của Trung ương.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành và chính quyền địa phương (huyện, xã) phân công lãnh đạo phụ trách công tác dân vận. Qua đó, công tác dân vận và phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” trong các cơ quan hành chính nhà nước từng bước được thực hiện có hiệu quả.

Ban Thường vụ các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy đã xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai, thực hiện tốt Chỉ thị 22⁵; xây dựng, nhân rộng các mô hình điển hình “*Dân vận khéo*” trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và tiến hành đánh giá kết quả hàng năm ở các cấp.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội xây dựng kế hoạch, chương trình hành động thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”, trong đó tập trung vào các nội dung: Thiết lập các hình thức tuyên truyền, giáo dục nâng cao kiến thức pháp luật, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước cho các tầng lớp nhân dân phù hợp với từng nhóm đối tượng; vận động các tầng lớp nhân dân tự nguyện tham gia vào các hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng; phát huy vai trò của nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc kiểm tra, giám sát, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

III. Kết quả thực hiện

1. Kết quả cụ thể trên từng lĩnh vực

Từ năm 2017 - 2020, các địa phương, đơn vị đã đăng ký và triển khai thực hiện 4.182 mô hình “*Dân vận khéo*” trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Đến nay, có khoảng 1.273 mô hình đạt hiệu quả cao, có khả năng nhân rộng ra trên địa bàn toàn tỉnh, trong đó:

- Lĩnh vực kinh tế: có 175 mô hình với tổng giá trị trên 263,6 tỷ đồng.
- Lĩnh vực văn hóa - xã hội: có 762 mô hình.
- Lĩnh vực quốc phòng, an ninh: có 256 mô hình.
- Lĩnh vực xây dựng hệ thống chính trị: có 80 mô hình.

1.1. Lĩnh vực kinh tế

Phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” đã khơi dậy tinh thần lao động cần cù, sáng tạo của nhân dân, phát huy thế mạnh của từng địa phương, đơn vị, tổ chức, cá nhân. Các cấp ủy đảng đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo các cấp chính quyền phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội triển khai thực hiện công tác dân vận hướng về cơ sở, tập trung tuyên truyền vận động nhân dân trong công tác giải phóng mặt bằng để

⁵ Ban Thường vụ các huyện, thị, thành ủy đã ban hành 72 văn bản để triển khai thực hiện Chỉ thị 22 và phát động phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”.

triển khai thực hiện các dự án đầu tư; đã kết hợp hài hoà giữa vận động với việc chăm lo lợi ích cho nhân dân, ổn định đời sống ở nơi tái định cư; động viên đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội. Trên lĩnh vực này đã có nhiều mô hình thiết thực gắn liền với nhu cầu lợi ích chính đáng của đoàn viên, hội viên và người dân, tiêu biểu như: “*Canh tác lúa thông minh ứng phó với biến đổi khí hậu*” của thành phố Quảng Ngãi, “*Thu gom phế liệu, biến rác thành tiền*” của thị xã Đức Phổ; “*Tổ nông dân liên kết góp vốn quay vòng giúp nhau phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững*” của huyện Sơn Tịnh; “*Nói không với thuốc diệt cỏ trong sản xuất nông nghiệp*” của huyện Mộ Đức; “*Vận động đảng viên ở mỗi chi bộ đóng góp quỹ hỗ trợ giúp đỡ 01 đảng viên thoát nghèo*” của huyện Sơn Hà, “*Trồng cây ăn quả có giá trị kinh tế cao*” của huyện Nghĩa Hành; “*Dồn điền, đổi thửa, áp dụng cơ giới hóa, giống mới*”, “*Câu lạc bộ hình mẫu người nông dân mới*” của Hội Nông dân tỉnh; “*10+1*” của Hội LHPN tỉnh... Qua đó, có nhiều hộ gia đình thoát nghèo, vươn lên làm giàu, giải quyết công ăn việc làm cho người dân ở các địa phương.

Thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, các địa phương đã vận động nhân dân đóng góp 583.961 ngày công với hơn 401 tỷ đồng để xây dựng các công trình phúc lợi xã hội, làm đường bê tông nông thôn với tổng chiều dài 1.245 km, kiên cố hóa 830 km kênh mương nội đồng, thấp sáng hơn 1.160 km đường giao thông nông thôn với hơn 46.945 bóng điện; qua tuyên truyền vận động, nhân dân đã tự nguyện hiến 512.347 m² đất, tự tháo dỡ tường rào, công ngõ để mở rộng nâng cấp đường giao thông nông thôn, nhờ đó diện mạo thôn, xóm ngày càng khởi sắc⁶. Đặc biệt, một số địa phương ở các huyện miền núi, tuy còn gặp nhiều khó khăn về kinh tế nhưng đã phát huy được sức mạnh của nhân dân trong việc thực hiện xây dựng nông thôn mới, nhất là vận động nhân dân hiến đất, đóng góp kinh phí làm đường giao thông nông thôn, xây dựng các công trình công ích phục vụ đời sống của nhân dân.

1.2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

Trên lĩnh vực văn hóa - xã hội, phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” đã huy động được sức mạnh và quyết tâm cao của hệ thống chính trị và toàn dân cùng tham gia. Các mô hình về văn hóa - xã hội được các địa phương, đơn vị đăng ký và xây dựng gắn xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, bảo vệ môi trường, công tác dân tộc, tôn giáo, tiêu biểu như các mô hình:

⁶ Toàn tỉnh có 164 xã tham gia xây dựng nông thôn mới; đến tháng 02/2020, đã có 01 huyện đạt chuẩn nông thôn mới (*huyện Nghĩa Hành*), 83 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Số xã đạt được các tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới gồm: từ 15 – 18 tiêu chí có 11 xã, từ 10 - 14 tiêu chí có 44 xã, từ 05 - 09 tiêu chí có 26 xã, không còn xã đạt dưới 05 tiêu chí. Số tiêu chí bình quân/xã đạt: 15,14 (tăng 4,26 so với cuối năm 2016).

“Điểm sáng khu dân cư 6 không”, “Vận động các tôn giáo hưởng ứng công tác bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu” của Mặt trận Tổ quốc; “Tử tế với dòng sông quê hương” của Đoàn thanh niên; “Tổ phụ nữ sử dụng túi nilon thông minh” của Hội liên hiệp Phụ nữ; “Cựu chiến binh tham gia bảo vệ môi trường” của Hội CCB; “Phân loại rác thải tại hội gia đình” của huyện Tư Nghĩa; “Vận động khắc phục các vấn đề liên quan đến tôn giáo xảy ra ở cơ sở không đúng quy định” của Ban Dân vận Tỉnh ủy.

Các mô hình tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân phát huy văn hóa truyền thống, xóa bỏ những tập tục lạc hậu, nhất là ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số; đền ơn đáp nghĩa, xây dựng cộng đồng dân cư đồng thuận, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau cùng tiến bộ; xây dựng, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước trong cộng đồng dân cư, họ tộc đã được xây dựng rộng khắp đến địa bàn dân cư với nhiều hình thức phong phú, đổi mới, điển hình như: *“Không rải vàng mã khi đưa tang gắn với tiết kiệm trong việc trả hiếu, trả thảo”* của huyện Sơn Tịnh; *“Vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn hóa”, “Phòng ngừa tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống”* của huyện Ba Tơ; *“Phòng, chống tệ nghi kỳ cầm đồ thuốc độc”* của huyện Sơn Hà; *“Chăm sóc và làm đẹp nghĩa trang liệt sỹ”* của Hội CCB; *“Chung tay tạo cơ hội phát triển cho trẻ em nghèo”* của Hội LHPN; *“Mái ấm Công đoàn”, “Tết sum vầy”* của tổ chức Công đoàn; *“Xuân đoàn kết – Tết quân dân”* của Bộ CHQS tỉnh; *“Họ tộc 3 không”, “Bữa sáng yêu thương”* của huyện Bình Sơn; *“Câu lạc bộ Ngôi nhà bình yên”* của huyện Trà Bông; *“Vận động, hướng dẫn phụ nữ người dân tộc Ca Dong cách vệ sinh cho con nhỏ”* của huyện Sơn Tây,...

Qua thực hiện các mô hình, điển hình *“Dân vận khéo”* trên lĩnh vực văn hóa - xã hội đã tạo đồng thuận cao của người dân trong xây dựng đời sống văn hoá mới⁷; xây dựng, phát huy và bảo tồn di sản, di tích văn hóa, lịch sử⁸; nâng cao đời sống tinh thần của người dân, bảo đảm an sinh xã hội, góp phần tích cực vào sự phát triển và hoàn thành các chỉ tiêu văn hóa - xã hội, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh của đơn vị, địa phương, tăng cường củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

1.3. Lĩnh vực quốc phòng, an ninh

Phong trào thi đua *“Dân vận khéo”* trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh

⁷ Đến cuối năm 2019, toàn tỉnh có 320.000 hộ gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hoá” (đạt 88%), 88,6% thôn, tổ dân phố đạt chuẩn văn hoá; 13/18 phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị, 93% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hoá; 153 xã đạt tiêu chí về văn hoá trong xây dựng nông thôn mới.

⁸ Có 02 di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia được công nhận: Nghệ Dệt thổ cẩm truyền thống của dân tộc Hre và Nghệ thuật Công chiêng của người Co, huyện Trà Bông. Thêm 07 di tích được công nhận là di tích cấp tỉnh: Di tích Xóm Ốc, Suối Chình (huyện Lý Sơn); Nhà thờ và Mộ Tiên hiền Nguyễn Mậu Phó (xã Đức Lân, huyện Mộ Đức), mộ và nhà thờ Tiên hiền Trần Văn Đạt (xã Đức Hòa, huyện Mộ Đức), Chứng tích Mộ Cày (xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức), Căn cứ Truyền Tung - Đình Thọ An (xã Bình An, huyện Bình Sơn); Nhà Lưu niệm Nguyễn Công Phương (huyện Nghĩa Hành).

được triển khai với nhiều cách làm sáng tạo, hiệu quả. Nhờ đó, đã mang lại hiệu quả thiết thực trong công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng - an ninh, chủ quyền biển đảo; hoàn thành chỉ tiêu tuyên quân, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, xây dựng tuyến phòng thủ biên giới hải đảo, tổ an ninh nhân dân, tổ hoà giải cơ sở; nâng cao ý thức trách nhiệm cộng đồng trong việc đấu tranh phòng chống tội phạm, các tệ nạn xã hội, xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân, làm thất bại mọi âm mưu và thủ đoạn của các thế lực thù địch, tiêu biểu như các mô hình: *“Móc khóa an ninh”*, *“Phiên tòa giả định”* của Thành phố Quảng Ngãi; *“Camera an ninh, trật tự”* của thị xã Đức Phổ; *“Tổ tự quản về bảo đảm an ninh trật tự”* của huyện Sơn Tịnh; *“Tổ an ninh liên hoàn”* của huyện Mộ Đức; *“Phòng chống thanh thiếu niên phạm tội, vi phạm pháp luật”* của huyện Bình Sơn; *“Tiếng kèn an ninh - Công phòng chống tội phạm”* của huyện Minh Long; *“Tổ ngư dân đoàn kết SX trên biển, bảo vệ an ninh chủ quyền biển đảo Tổ quốc”* của huyện Lý Sơn; chuyên đề *“An ninh Quảng Ngãi”* trên sóng truyền hình, diễn đàn *“Công an xã lắng nghe ý kiến nhân dân”*; xây dựng các mô hình: *“Tiếp sức hoàn lương”*, *“Nhà trọ không có tội phạm ẩn náu”*, *“Ánh sáng an ninh”*, *“Cụm dịch vụ Home Stays không có tội phạm ẩn náu”* của Công an tỉnh; các mô hình: *“3 cùng, 4 tại chỗ”*, *“4 bám, 3 cùng”*, *“Đoàn kết quân dân”*, *“An ninh biển đảo gắn với cứu nạn, cứu hộ trên biển”*, *“Tuyên truyền, vận động ngư dân không vi phạm chủ quyền vùng biển các nước để khai thác hải sản bất hợp pháp”* của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh...

Tại các huyện miền núi và vùng đồng bào dân tộc thiểu số, người có uy tín đã tích cực trong công tác giữ gìn an ninh, trật tự; tham gia giải quyết những vụ, việc có liên quan đến an ninh trật tự ở cơ sở, nghi kỵ “cầm đồ thuốc độc”, tranh chấp, khiếu kiện liên quan về đất đai; tiến hành tham gia hòa giải mâu thuẫn, mất đoàn kết trong nội bộ nhân dân; phát hiện, ngăn chặn tuyên truyền đạo trái pháp luật.

1.4. Lĩnh vực xây dựng hệ thống chính trị

Việc triển khai mô hình *“Dân vận khéo”* đã góp phần quan trọng trong việc xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh. Trong những năm qua, các mô hình tại các địa phương trong toàn tỉnh đã phát huy tốt vai trò lãnh đạo của cấp uỷ đảng, công tác điều hành của chính quyền các cấp; phát huy quyền làm chủ của nhân dân đã tạo cơ hội cho người dân phản ánh những tâm tư, nguyện vọng chính đáng của mình đối với cấp uỷ, chính quyền; giúp cấp uỷ, chính quyền các cấp kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhất là những vấn đề bức xúc của người dân đối với các vụ việc tồn đọng kéo dài chưa được xem xét, giải quyết, tiêu biểu như: *“Chính quyền của nhân dân, vì nhân dân, công sở phục vụ nhân dân”*, *“Chào cờ đầu tháng, học tập một mẫu chuyện về Bác và đánh giá giao nhiệm vụ trước*

Cờ” của Thành phố Quảng Ngãi; “Rút ngắn thời gian tiếp nhận giải quyết hồ sơ đăng ký kinh doanh cho người dân”, “Làm hết việc, không làm hết giờ; Nâng cao chất lượng công tác tham mưu” của huyện Bình Sơn; “Khéo trong giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân” của huyện Sơn Tịnh; “Công tác dân vận trong tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật của Nhà nước cho nhân dân” của thị xã Đức Phổ; “Gần dân, sát việc, trách nhiệm, hiệu quả vì nhân dân” của huyện Mộ Đức; “Đăng ký xây dựng chi bộ trong sạch vững mạnh, phấn đấu giữ danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa” của huyện Nghĩa Hành; “Phân công đảng viên phụ trách hộ dân” của huyện Sơn Tây; “Trọng dân, gần dân, sát dân, học dân, hiểu dân và có trách nhiệm với nhân dân” của huyện Ba Tơ.

Các sở, ban, ngành ở tỉnh đã kết hợp giữa việc nâng cao chất lượng công tác dân vận chính quyền với xây dựng mô hình “*Dân vận khéo*” trong cải cách thủ tục hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính⁹, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân¹⁰; kết hợp đồng bộ giữa công tác dân vận với hoạt động quản lý, điều hành, coi trọng tuyên truyền, vận động, thuyết phục giải quyết tốt những mâu thuẫn, bức xúc ngay từ cơ sở, tiêu biểu như các mô hình: “*Bệnh viện xanh - sạch - đẹp*”, “*Nụ cười trái tim*” của ngành y tế; “*Tuyên tuyên, trợ giúp pháp lý*” của Sở Tư pháp; “*Đẩy mạnh công tác dân vận trong giải quyết, xét xử các loại án*” của Tòa án tỉnh; “*Dân vận khéo trong vận động công dân rút đơn*

⁹ Tỉnh Quảng Ngãi đã thành lập Trung tâm Hành chính công tỉnh và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 04/4/2018, thực hiện tích chọn, nhập và kết nối dữ liệu 1.596 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan tỉnh Quảng Ngãi vào Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và đăng tải công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Năm 2019, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 18 quyết định công bố danh mục 357 TTHC mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và 40 TTHC bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của 10 sở: Xây dựng, Tài chính, Giao thông vận tải, Công Thương, Tư pháp, Y tế, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội; 02 đơn vị: Ban Dân tộc, Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi và UBND cấp xã.

Tổng số hồ sơ giải quyết TTHC của 03 cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh là **910.308** hồ sơ (theo số liệu thống kê của 18/18 sở, ban, ngành; 13/14 huyện, thành phố). Trong đó, số hồ sơ mới tiếp nhận: 899.482 hồ sơ; số hồ sơ từ kỳ báo cáo trước chuyên qua: 3.218 hồ sơ; số mới tiếp nhận trực tuyến: 7.608 hồ sơ.

- Kết quả giải quyết TTHC:

+ Số hồ sơ đã giải quyết là **904.283** hồ sơ. Trong đó, số hồ sơ giải quyết đúng hạn là 898.778 hồ sơ, số hồ sơ bị quá hạn là 5.505 hồ sơ.

+ Số hồ sơ đang giải quyết là **6.025** hồ sơ. Trong đó, số hồ sơ chưa đến hạn: 5.038 hồ sơ, số hồ sơ đã quá hạn: 987 hồ sơ.

+ Số hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa: **720.333** hồ sơ. Trong đó, số hồ sơ giải quyết đúng hạn là 710.462 hồ sơ, số hồ sơ bị quá hạn là 4.783 hồ sơ và số hồ sơ đang giải quyết: 5.084 hồ sơ.

¹⁰ Từ 2016 đến quý I/2020 đã thực hiện 17.192 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 28.160 cơ quan, tổ chức, cá nhân; phát hiện 9.811 cơ quan, tổ chức, cá nhân có sai phạm, với tổng số tiền hơn 218 tỷ đồng và 2.380 ha đất các loại. Tổ chức tiếp 31.628 lượt/35.002 người/24.344 vụ việc, trong đó, có 225 đoàn/96 vụ khiếu nại đông người; tiếp nhận và xử lý 48.206 đơn khiếu nại, tố cáo và kiên nghị, phản ánh; đã giải quyết 1.413/1.453 vụ khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền. Thành lập Tổ công tác chỉ đạo giải quyết một số vụ việc khiếu nại, phản ánh đông người, phức tạp, kéo dài.

khiếu nại” của Thanh tra tỉnh; “4 đúng” (đúng giờ, đúng kế hoạch, đúng chức trách nhiệm vụ, đúng chủ trương, chính sách, pháp luật) của Ban quản lý DABTXD các công trình dân dụng và công nghiệp; “Thông tin tuyên truyền qua màn hình điện tử tại nơi tiếp dân đến giải quyết thủ tục hành chính” của Công an tỉnh; “03 biết” (biết mỉm cười, biết xin lỗi và biết cảm ơn) trong việc tiếp xúc, giải quyết công việc của tổ chức và công dân...

Công tác tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa bí thư các cấp ủy đảng trong tỉnh với nhân dân cơ bản đi vào nền nếp, tạo được sự đồng thuận trong nhân dân¹¹. Các cấp ủy, chính quyền đã chỉ đạo thực hiện tốt việc nắm bắt tình hình nhân dân, dư luận xã hội; đồng thời, tập trung chỉ đạo giải quyết các vụ việc đã kết luận sau đối thoại đạt nhiều kết quả tích cực.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đã tổ chức thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định 217, 218 của Bộ Chính trị. Từ năm 2017 đến nay, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đã tổ chức nhiều nội dung giám sát như: công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của công dân; việc triển khai và kết quả thực hiện chính sách vay vốn đối với hộ nghèo, cận nghèo; công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất; việc tổ chức thực hiện công tác tuyên dụng, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức; Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020. Tổ chức góp ý phản biện nhiều dự thảo Nghị quyết, Dự án của các cấp ủy, chính quyền một cách chặt chẽ, xác đáng; thể hiện được nguyện vọng chính đáng của các tầng lớp nhân dân, bảo đảm các nghị quyết, dự án được thông qua, tạo đồng thuận trong nhân dân.

2. Nhân rộng các mô hình, điển hình “Dân vận khéo”

Trong năm 2020, cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thể chính trị - xã hội trong tỉnh tiếp tục nhân rộng các mô hình, điển hình đã được xây dựng ở những năm trước, cụ thể:

- Ban Dân vận Tỉnh ủy nhân rộng 02 mô hình: “*Vận động khắc phục các vấn đề liên quan đến tôn giáo xảy ra ở cơ sở không đúng quy định*”¹²,

¹¹ Tính trong 03 năm, bí thư 14/14 huyện, thành ủy tổ chức tiếp xúc, đối thoại tại 144 xã, phường, thị trấn, đơn vị; 157 bí thư cấp ủy xã, phường, thị trấn tổ chức tiếp xúc, đối thoại tại 386 thôn, tổ dân phố. Sau các buổi tiếp xúc, đối thoại, các cấp ủy đảng đã ban hành thông báo kết luận để chỉ đạo giải quyết các kiến nghị, yêu cầu chính đáng của nhân dân.

¹² Đây là mô hình mang tính đặc thù. Nội dung, hình thức, phương pháp tập trung vào việc vận động chức sắc, nhà tu hành, tín đồ tôn giáo và những hoạt động tôn giáo có thể xảy ra ở cơ sở như: Tổ chức hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đăng ký hàng năm; xây dựng, sửa chữa cơ sở thờ tự trái quy định; hoạt động tôn giáo ngoài cơ sở tôn giáo; truyền đạo trái pháp luật; việc chuyển nhượng,

"Thành lập các tổ công tác tuyên truyền, vận động, hỗ trợ công tác giải phóng mặt bằng các công trình trọng điểm"¹³. Phối hợp với các cơ quan liên quan nhân rộng 02 mô hình: "*Phân loại rác thải tại nhà*"¹⁴, "*Dân vận khéo trong việc ngăn chặn tình trạng ngư dân khai thác hải sản trái phép trên vùng biển nước ngoài*"¹⁵.

- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh: nhân rộng 71 mô hình.

- Các sở, ban, ngành tỉnh: nhân rộng 08 mô hình.

- Lực lượng vũ trang tỉnh (*Công an, Quân sự, Biên phòng*): nhân rộng 56 mô hình.

- Các huyện, thị xã, thành phố: nhân rộng 409 mô hình.

3. Công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”

- Công tác khảo sát, đánh giá mô hình, điển hình được Ban Dân vận Tỉnh uỷ quan tâm tổ chức thực hiện; từ năm 2017 - 2019 đã tổ chức 02 đợt

hiển, tặng đất, mở rộng cơ sở thờ tự trái quy định của pháp luật. Mô hình này đã được cấp ủy, chính quyền, mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh triển khai thực hiện từ năm 2017.

¹³ Trên cơ sở thành lập tổ công tác 766 và 944. Tổ Công tác 766 đã phối hợp chặt chẽ với hệ thống chính trị địa phương nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị chính đáng của người dân và đã kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền quan tâm giải quyết; điều này đã tạo niềm tin, sự đồng thuận rất lớn trong nhân dân; tính đến hết tháng 4/2019, đã bàn giao 100% đất sạch cho 02 Nhà đầu tư theo Kế hoạch. Tổ Công tác 944 đã tổ chức nhiều đợt tuyên truyền, vận động nhân dân (*30 đợt tổ chức gặp gỡ, trao đổi, thuyết phục nhân dân*); đến nay, Tổ Công tác 944 đã phối hợp với các đơn vị liên quan, chính quyền địa phương vận động dỡ dọn được nhà cửa, vật kiến trúc của **219/219** hộ, 01 nhà sinh hoạt chung khu dân cư ở vị trí 4 (*đạt tỷ lệ 100% so với trước khi có Tổ 944*); đồng thời toàn bộ các công trình do chính quyền xã quản lý cũng đã được dỡ dọn dứt điểm để chuẩn bị bàn giao mặt bằng sạch cho Chủ đầu tư dự kiến trong tháng 9/2019. Trên cơ sở kết quả đã đạt được, Ban Dân vận Tỉnh uỷ sẽ tổ chức nhân rộng mô hình tại các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh.

¹⁴ Ban Dân vận Tỉnh uỷ phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh tỉnh làm việc với Thường trực Huyện uỷ Tư Nghĩa và quân, dân, chính xã Nghĩa Thắng để thống nhất chủ trương; chọn 02 thôn An Hòa Bắc và An Hòa Nam của xã Nghĩa Thắng để thực hiện điểm. Đến nay đã tổ chức truyền thông, hướng dẫn về phân loại rác sinh hoạt tại hộ gia đình cho 200 người đại diện cho 200 hộ gia đình/718 hộ (gồm: 70% là phụ nữ; 20% là nông dân nam; 10% cựu chiến binh); trao 10 thùng đựng rác Composite cho 02 thôn An Hòa Bắc và An Hòa Nam trị giá 16 triệu đồng, trong đó từ nguồn đóng góp của đảng viên Ban Dân vận Tỉnh uỷ 7 triệu đồng. Qua kiểm tra, theo dõi và làm việc với địa phương, hầu hết người dân có ý thức trong việc phân loại rác theo hướng dẫn.

¹⁵ Ban Dân vận Tỉnh uỷ phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và Bộ Tư Lệnh Vùng Cảnh sát biển 2 thống nhất với địa phương tổ chức thành công buổi gặp gỡ, tuyên truyền cho 320 ngư dân là chủ các tàu thuyền lớn, thuyền viên, các chị em phụ nữ là mẹ (vợ) các thuyền viên (tại xã An Hải, huyện Lý Sơn: 120 người; tại thôn Thạch by 1 và Thạnh Đức 2 (xã Phổ Thạnh: 200 người) về Luật Cảnh sát biển 2018 và một số qui định về hoạt động nghề cá trên biển, trong đó nhấn mạnh đến những cái được và cái mất của việc xâm phạm chủ quyền vùng biển các nước để khai thác hải sản, những chế tài của các nước đối với những hành vi vi phạm; buổi gặp gỡ, tuyên truyền được bà con ngư dân đồng tình hưởng ứng và ký cam kết thực hiện.

khảo sát các mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*”¹⁶. Đồng thời, hàng năm, Ban Dân vận Tỉnh ủy đều xây dựng chương trình, kế hoạch và tiến hành kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” đối với ban dân vận các huyện, thành ủy và các cơ quan cấp tỉnh; qua đó kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót trong tổ chức thực hiện, góp phần đưa phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” đi vào chiều sâu.

- Cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đã thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai và thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”, qua đó, nhân rộng các mô hình, điển hình để phong trào phát triển ngày càng rộng khắp; công tác sơ, tổng kết được tổ chức thường xuyên nhằm kịp thời động viên, khen thưởng những tập thể và cá nhân tiêu biểu; đồng thời, phê bình, nhắc nhở và chấn chỉnh những hạn chế, yếu kém đối với những đơn vị chậm triển khai thực hiện phong trào thi đua.

IV. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

Qua 03 năm triển khai thực hiện Chỉ thị 22, các cấp ủy đảng, chính quyền đã quán triệt sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các tầng lớp nhân dân về công tác dân vận, công tác vận động quần chúng và phong trào “*Dân vận khéo*”. Trong quá trình tổ chức thực hiện, phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” đã huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị; kết hợp đồng bộ giữa công tác dân vận với hoạt động quản lý, điều hành của chính quyền; cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; tìm ra những giải pháp hiệu quả giải quyết yêu cầu và nguyện vọng chính đáng của nhân dân, bảo đảm hài hòa lợi ích Nhà nước, tập thể và cá nhân. Thông qua việc xây dựng các mô hình “*Dân vận khéo*” đã huy động được nhiều tổ chức trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở vào cuộc; xuất hiện nhiều tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, thể hiện được sự năng động, sáng tạo trong công tác vận động nhân dân của những tổ chức, cá nhân trên địa bàn toàn tỉnh. Các mô hình “*Dân vận khéo*” được nhân dân đồng tình ủng hộ đã đem lại nhiều hiệu quả thiết thực trong phát triển sản xuất, giảm nghèo bền vững; giải quyết những vấn đề bức xúc từ cơ sở; góp phần thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” và Phong trào “*Toàn dân tham gia xây dựng đời sống văn hóa*”, xây dựng và củng cố hệ thống chính trị vững mạnh ngay từ cơ sở.

¹⁶ Qua khảo sát, rút kinh nghiệm nhằm đánh giá quá trình triển khai thực hiện và kết quả trong thời gian qua; qua đó, lựa chọn các mô hình điển hình tiêu biểu trong các lĩnh vực và tổ chức nhân rộng trên địa bàn tỉnh để phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” ngày càng phát huy hiệu quả tích cực

2. Hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 22 vẫn còn những tồn tại, hạn chế:

- Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung của Chỉ thị 22 chưa thường xuyên, liên tục; chưa thật sâu rộng trong các cấp, các ngành và trong các tầng lớp nhân dân.

- Công tác dân vận của các cơ quan nhà nước còn một số mặt hạn chế, có nơi còn xem công tác dân vận là việc của cơ quan dân vận cấp ủy, của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Việc đăng ký, xây dựng, triển khai các mô hình "*Dân vận khéo*" của các cấp sở, ban ngành chưa nhiều.

- Chưa mạnh dạn tiếp cận hoặc đăng ký những công việc mới, việc khó và nhạy cảm như: bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư, giải quyết tranh chấp đất đai, xử lý ô nhiễm môi trường, giải quyết những bức xúc nổi cộm của nhân dân, "*Dân vận khéo*" trong các cơ quan nhà nước, lĩnh vực tôn giáo... Việc nắm bắt tình hình, những vụ việc bức xúc, nổi cộm trong nhân dân, dự báo các vấn đề có thể nảy sinh từ cơ sở có nơi chưa kịp thời, chưa sát thực tế.

- Công tác phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, tổ chức thực hiện các mô hình "*Dân vận khéo*" chưa thường xuyên, đồng bộ.

- Các bước triển khai, tổ chức thực hiện mô hình ở một số địa phương, đơn vị chưa đảm bảo quy trình; một số mô hình chỉ dừng lại ở bước xây dựng kế hoạch. Việc lựa chọn, xây dựng mô hình "*Dân vận khéo*" có nơi thiếu cụ thể, chưa phân biệt mô hình "*Dân vận khéo*" với các phong trào, cuộc vận động của tổ chức đoàn thể.

*** Nguyên nhân của những hạn chế:**

- Một số cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên nhận thức chưa đầy đủ về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác dân vận của Đảng, phong trào "*Dân vận khéo*", do vậy chưa triển khai sâu rộng trong hệ thống chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Người đứng đầu của các cơ quan nhà nước có lúc, có nơi chưa chủ động trong công tác xây dựng mô hình, điển hình "*Dân vận khéo*"; phân công, đánh giá xây dựng mô hình chưa rõ ràng, cụ thể.

- Việc chia sẻ kinh nghiệm, thông tin giữa các địa phương, đơn vị còn hạn chế, do đó chưa phát huy được hiệu quả học tập kinh nghiệm lẫn nhau, để từ đó đưa những nội dung khó, mới, nhạy cảm trở thành những mô hình, điển hình "*Dân vận khéo*" tại địa phương, đơn vị.

- Công tác theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện chưa được

thường xuyên; việc phát hiện, biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích trong xây dựng và tổ chức thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” có lúc, có nơi chưa kịp thời.

3. Một số kinh nghiệm

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy phải luôn đảm bảo tính kịp thời, chặt chẽ, có chiều sâu và có tính đột phá cả về nội dung và giải pháp; đồng thời, nâng cao nhận thức và vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị trong việc triển khai, tổ chức thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”.

- Phải coi trọng công tác tuyên truyền, vận động với thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy vai trò làm chủ của nhân dân; thực hiện tốt phương châm “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*” trong việc thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội; Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội thường xuyên phát động và tổ chức thực hiện tốt các phong trào thi đua với nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả để huy động nhân dân hưởng ứng tham gia.

- Hiệu quả công tác dân vận của chính quyền các cấp trong thực hiện cải cách hành chính, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phải gắn với việc xây dựng đội ngũ công chức có phong cách “*trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân*”; việc thực hiện nghiêm túc quy chế tiếp xúc, đối thoại, lắng nghe, nắm bắt tình hình nhân dân, đặt mình vào vị trí của người dân; các cấp, các ngành cần phối hợp chặt chẽ, thống nhất quan điểm, giải quyết kịp thời các bức xúc của nhân dân.

- Xây dựng mô hình “*Dân vận khéo*” phải được tiến hành thường xuyên, liên tục trong hệ thống chính trị. Các địa phương, đơn vị phải chủ động, sáng tạo trong xây dựng và triển khai, nhân rộng các mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*”; việc lựa chọn những mô hình phải phù hợp với điều kiện, đặc điểm của từng địa phương, đơn vị.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, sơ, tổng kết để đánh giá đúng, thực chất kết quả các phong trào thi đua, nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai, thực hiện. Kịp thời khen thưởng, biểu dương những tập thể, cá nhân xuất sắc trong phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” nhằm tạo động lực thúc đẩy sự phát triển của phong trào tại các địa phương, đơn vị.

V. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” trong thời gian đến

1. Tiếp tục quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng, Nhà nước, tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận, quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị. Thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 22 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, gắn với việc thực hiện tốt Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị khoá XII về

“*Đẩy mạnh học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” và các chủ trương của Đảng, Nhà nước, địa phương về công tác dân vận nhằm góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp.

2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền đối với công tác dân vận, nhất là công tác dân vận trong các cơ quan hành chính nhà nước, lực lượng vũ trang, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, kịp thời giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở.

3. Phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, hiệu quả gắn với các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, đơn vị. Những mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*” phải có tính bền vững, sức lan toả và khả năng nhân rộng.

4. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; nghiên cứu, tổng hợp và phổ biến những kinh nghiệm, cách làm sáng tạo; duy trì và nhân rộng các mô hình “*Dân vận khéo*” hiệu quả, đồng thời, tập trung xây dựng các mô hình mới thiết thực, có tính đặc thù, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, địa phương.

5. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến những điển hình tiên tiến “*Dân vận khéo*” trên các phương tiện thông tin đại chúng; vận động nhân dân đồng tình ủng hộ và tổ chức thực hiện để phong trào đi vào chiều sâu, lan toả trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.

6. Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”, rà soát bổ sung về tiêu chí đánh giá hiệu quả của mô hình, điển hình, đồng thời, biểu dương và nhân rộng các điển hình “*Dân vận khéo*” hàng năm.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư (báo cáo),
- Văn phòng Trung ương Đảng (báo cáo)
- Ban Dân vận Trung ương (báo cáo),
- Cơ quan TT BDVTW tại Đà Nẵng,
- Vụ địa phương Văn phòng Trung ương,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ban cán sự đảng UBND tỉnh,
- Đảng đoàn HĐND tỉnh,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- C, PCVPTU; P. Tổng hợp,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Bùi Thị Quỳnh Vân

TỈNH ỦY QUẢNG NGÃI

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

TỔNG HỢP VĂN BẢN TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN CHỈ THỊ 22
(Kèm theo Báo cáo số 512-BC/TU ngày 08/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Ban Dân vận Tỉnh ủy				Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy		Ban cán sự Đảng UBND tỉnh, Đảng đoàn HĐND tỉnh, VP Đoàn ĐBQH, các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy			Các sở, ban, ngành tỉnh			Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh			Các huyện, thị xã, thành phố			Ghi chú	
Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó			
	KH	HD	CV				KH	KH		CV	KH		HD	KH		CV	KH	HD	
8	4	1	3	4	4	15	8	7	25	2	23	16	6	10	72	14	12	46	

TỈNH ỦY QUẢNG NGÃI

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

KẾT QUẢ VẬN ĐỘNG NHÂN DÂN THAM GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, ĐÔ THỊ VĂN MINH*(Kèm theo Báo cáo số 512-BC/TU ngày 08/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

Năm	Số ngày công nhân dân đóng góp		Số tiền nhân dân đóng góp (tr. đồng)		Kết quả nhân dân tham gia hiến đất (m ²)		Đường giao thông nông thôn (Số km được bê tông hóa, nhựa hóa)	Điện thấp sáng đường GTNT		Kênh mương nội đồng (Số km được kiên cố hóa)	Số tuyến phố văn minh, an toàn được xây dựng	Ghi chú
	Tham gia làm đường giao thông nông thôn	Xây dựng cơ sở hạ tầng và các công trình phúc lợi	Làm đường giao thông nông thôn	Xây dựng cơ sở hạ tầng và các công trình phúc lợi	Làm đường giao thông nông thôn	Xây dựng cơ sở hạ tầng và các công trình phúc lợi	Số km	Số bóng điện được lắp đặt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
2017	76,235	87,563	91,241	89,770	93,326	58,229	386	415	16,303	240	55	
2018	98,724	97,854	83,135	79,580	98,675	72,531	430	442	14,215	278	57	
2019	130,877	92,708	29,645	27,643	124,206	65,380	429	303	15,977	312	57	
Tổng cộng	305,836	278,125	204,021	196,993	316,207	196,140	1,245	1,160	46,495	830	169	
	583,961		401,014		512,347							

TỈNH ỦY QUẢNG NGÃI

*

TỔNG HỢP MÔ HÌNH "DÂN VẬN KHÉO"

(Kèm theo Báo cáo số 512-BC/TU ngày 08/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Biểu 3

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Năm	Kết quả phát động mô hình "Dân vận khéo"				Lĩnh vực kinh tế				Lĩnh vực văn hóa - xã hội			Lĩnh vực an ninh - quốc phòng			Lĩnh vực xây dựng hệ thống chính trị			Số mô hình, điển hình được khen thưởng				
	Tổng số mô hình đăng ký	Số mô hình thực hiện		Số đạt hiệu quả	Số chưa đạt hiệu quả	Số mô hình đăng ký	Số mô hình thực hiện		Giá trị (triệu đồng)	Số mô hình đăng ký	Số mô hình thực hiện		Số mô hình đăng ký	Số mô hình thực hiện		Số mô hình đăng ký	Số mô hình thực hiện		Cấp tỉnh		Cấp huyện	
Tập thể		Cá nhân			Tập thể		Cá nhân	Tập thể			Cá nhân	Tập thể		Cá nhân	Tập thể		Cá nhân	Tập thể	Cá nhân	Tập thể	Cá nhân	Tập thể
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
2017	1,519	1,387	73	1,174	286	398	370	19	56,546	706	647	34	258	230	12	157	141	7	3	2	33	32
2018	1,390	1,181	62	1,019	224	464	392	21	114,730	457	381	20	360	316	17	109	91	5	51	29	88	83
2019	1,273	1,224	49	1,133	140	175	159	16	263,600	762	739	23	256	249	7	80	77	3	25	49	63	56
Tổng cộng	4,182	3,792	184	3,326	650	1,037	921	56	434,876	1,925	1,767	77	874	795	36	346	309	15	79	80	184	171

TỈNH ỦY QUẢNG NGÃI

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**SỐ MÔ HÌNH, "DÂN VẬN KHÉO" ĐĂNG KÝ XÂY DỰNG TRONG NĂM 2020***(Kèm theo Báo cáo số 512-BC/TU ngày 08/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

Lĩnh vực kinh tế			Lĩnh vực văn hóa - xã hội			Lĩnh vực an ninh - quốc phòng			Lĩnh vực xây dựng hệ thống chính trị		
Số mô hình đăng ký	Trong đó		Số mô hình đăng ký	Trong đó		Số mô hình đăng ký	Trong đó		Số mô hình đăng ký	Trong đó	
	Tập thể	Cá nhân		Tập thể	Cá nhân		Tập thể	Cá nhân		Tập thể	Cá nhân
78	63	15	191	189	2	31	31	0	17	17	0
Tổng cộng có 317 mô hình đăng ký thực hiện trong năm 2020											